

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2021/HNGĐ-ST

Ngày 22 - 6 - 2021

“V/v tranh chấp Ly hôn giữa  
anh Nguyễn Khánh Nh và chị  
Nguyễn Thị Phương Th”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Quang Đường  
2. Ông Đào Duy Thiệu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Khánh Nh**, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn B, xã G, huyện Q, tỉnh Thái Bình

2. *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Phương Th**, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu Đ, xã L, huyện C, tỉnh Phú Thọ

(*Tại phiên tòa có mặt anh Nguyễn Khánh Nh, chị Nguyễn Thị Phương Th có đơn xin xét xử vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/4/2021 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là anh Nguyễn Khánh Nh trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Phương Th kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện Q, tỉnh Thái Bình ngày 18/12/2016. Vợ chồng chung sống đến khoảng tháng 4/2017 thì mâu thuẫn trầm trọng nguyên nhân do bất đồng quan điểm không có được tiếng nói chung trong cuộc sống cũng từ thời gian đó chị Th về quê ở tỉnh Phú Thọ sinh sống cho đến nay. Khoảng một năm đầu sau khi chị Th bỏ về, anh có điện thoại khuyên chị Th quay về đoàn tụ nhưng chị Th không đồng ý, sau đó anh chị không còn quan tâm đến nhau. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng thực

sự không còn, anh xin được ly hôn chị Th. Anh đã thông tin cho chị Th về việc anh xin ly hôn, chị Th nhất trí và đã làm các thủ tục gửi cho anh để hoàn thiện thủ tục ly hôn nộp cho Tòa án

Anh Nh khai vợ chồng không có con chung; không có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là chị Nguyễn Thị Phương Th: Chị Th có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình là nơi giải quyết vụ án; sau khi nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án, chị Th đã làm đơn xin giải quyết vắng mặt gửi về Tòa án. Nội dung trong hai đơn chị Th gửi về Tòa án chị Th trình bày về thời gian, điều kiện kết hôn như anh Nh đã khai trên. Chị cho rằng do vợ chồng không có con chung không đồng quan điểm sống dẫn đến mâu thuẫn. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm không thể chung sống, chị nhất trí ly hôn theo yêu cầu của anh Nh. Chị khai vợ chồng không có con chung không có tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì lý do chị ở xa, chị đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt chị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Khánh Nh cư trú tại huyện Q, tỉnh Thái Bình khởi kiện xin ly hôn chị Nguyễn Thị Phương Th có nơi cư trú tại huyện C, tỉnh Phú Thọ; chị Th có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình là nơi giải quyết vụ án, do đó Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại các điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn là chị Nguyễn Thị Phương Th có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án

Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Khánh Nh và chị Nguyễn Thị Phương Th xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã G, huyện Q, tỉnh Thái Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn số 44/2016 ngày 18/12/2016 là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, anh chị đều khai do bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn và thực tế anh chị chỉ chung sống với nhau được 04 tháng, sau đó tự giải tán mối quan hệ hôn nhân của mình, chị Th rời nhà anh Nh về quê sinh sống đến nay đã hơn bốn năm, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Nh làm đơn xin ly hôn, chị Th nhất trí yêu cầu xin ly hôn của anh Nh và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Điều đó cho mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được,

vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nh, xử cho anh Nh được ly hôn chị Th là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về nuôi con chung và chia tài sản chung : Anh Nguyễn Khánh Nh và chị Nguyễn Thị Phương Th đều khai vợ chồng không có con chung , không có tài sản chung nên không phải giải quyết.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Khánh Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Khánh Nh và chị Nguyễn Thị Phương Th có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Khánh Nh được ly hôn chị Nguyễn Thị Phương Th.

2. Về nuôi con chung và chia tài sản chung: Anh Nguyễn Khánh Nh và chị Nguyễn Thị Phương Th không có con chung, không có tài sản chung nên không phải giải quyết.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Khánh Nh phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh Nh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001886 ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Khánh Nh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Nguyễn Thị Phương Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã G, huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương Liên**

